SAO Y; Bộ Khoa học và Công nghệ; 20/09/2026; 15:50:13; +07:00

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 7234/BKHCN-CĐSQG V/v hướng dẫn xây dựng, cập nhật và duy trì Khung kiến trúc số của cơ quan, tổ chức	*Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2026*

Kính gửi:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 29 tháng 7 năm 2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1425/QĐ-TTg ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (phiên bản 1.0). Tại điểm a khoản 2 Điều 2 Quyết định số 1425/QĐ-TTg, Bộ Khoa học và Công nghệ được giao chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số; tại khoản 4 Điều 3, các cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 2 được yêu cầu hoàn thành việc xây dựng mới hoặc rà soát, cập nhật và ban hành Khung kiến trúc số trong thời hạn không quá 06 tháng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Để thống nhất phương pháp, trình tự, cấu trúc hồ sơ, yêu cầu tối thiểu về nội dung, sơ đồ, dữ liệu kiến trúc và quản lý phiên bản; bảo đảm khả năng quản lý, cập nhật, đối chiếu, đánh giá sự phù hợp và tuân thủ kiến trúc, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Công văn này Tài liệu hướng dẫn xây dựng, cập nhật và duy trì Khung kiến trúc số của cơ quan, tổ chức (sau đây gọi là Hướng dẫn); đề nghị các cơ quan, tổ chức triển khai các nội dung sau:

1. Xác định loại Khung, phạm vi và hình tham chiếu

Mỗi cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 1425/QĐ-TTg tổ chức xây dựng mới hoặc rà soát, cập nhật và ban hành 01 Khung kiến trúc số thuộc phạm vi quản lý của mình (sau đây gọi là Khung), cụ thể: (i) Bộ, cơ quan ngang bộ xây dựng Khung kiến trúc Chính phủ số cấp bộ, cụ thể hóa Hình 5 và Hình 6; (ii) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng Khung kiến trúc Chính quyền số cấp tỉnh, cụ thể hóa Hình 7, Hình 8 và Kiến trúc của Mô hình chuyển đổi số cấp xã tại Hình 9; (iii) Các cơ quan, tổ chức còn lại xây dựng Khung kiến trúc số của cơ quan, tổ chức, cụ thể hóa Hình 3 và Hình 4. Các hình tham chiếu nêu trên thuộc Khung ban hành kèm theo Quyết định số 1425/QĐ-TTg.

Các hình là các góc nhìn của cùng một Khung. Kiến trúc của Mô hình chuyển đổi số cấp xã là một thành phần của Khung cấp tỉnh, không phải Khung độc lập.

2. Thống nhất hồ sơ và các mẫu cấu thành

Hồ sơ Khung được xây dựng, cập nhật và quản lý đồng bộ theo 03 mẫu kèm theo Hướng dẫn, gồm: Mẫu số 01 - Tài liệu Khung kiến trúc số; Mẫu số 02 - Bộ sơ đồ kiến trúc và tệp nguồn chỉnh sửa được; Mẫu số 03 - Bộ dữ liệu kiến trúc.

Mẫu số 01 là tài liệu chính trình ban hành; Mẫu số 02 và Mẫu số 03 là các cấu phần kèm theo, không phải ba Khung độc lập. Ba mẫu phải sử dụng thống nhất tên gọi, mã tham chiếu, trạng thái, quan hệ và phiên bản; phục vụ quản lý, đối chiếu, cập nhật, đánh giá tuân thủ và chuẩn hóa dữ liệu để cập nhật lên Hệ thống quản lý kiến trúc số quốc gia (NAS) khi Hệ thống được triển khai.

Nội dung hồ sơ được thể hiện ở mức kiến trúc tổng thể hoặc kiến trúc logic; các Khung, tài liệu chuyên ngành được dẫn chiếu, ánh xạ, không lập lại thiết kế kỹ thuật chi tiết. Đối với thành phần do cơ quan khác chủ quản, chỉ thể hiện thông tin cần thiết tại ranh giới liên thông và phần trách nhiệm được giao; không xác định hoặc quyết định kiến trúc nội bộ của hệ thống đó.

3. Tổ chức xây dựng, cập nhật và ban hành Khung

- Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo, quyết định phạm vi; giao đơn vị chuyên trách về chuyển đổi số, công nghệ thông tin hoặc đơn vị được giao làm đầu mối kiến trúc chủ trì, phối hợp với các đơn vị phụ trách nghiệp vụ, dữ liệu, an ninh mạng, cơ yếu, kế hoạch - tài chính, đầu tư, pháp chế, đơn vị trực thuộc, đơn vị ngành dọc, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo phạm vi áp dụng.

- Thực hiện quy trình gồm 03 giai đoạn: (1) Chuẩn bị; (2) Xây dựng nội dung Khung; (3) Tham vấn, hoàn thiện, ban hành và bàn giao. Riêng giai đoạn 2 thực hiện theo 05 bước: Xác định yêu cầu và mục tiêu; Đánh giá hiện trạng; Xác định kiến trúc số mục tiêu; Đối chiếu và xác định nội dung cần hoàn thiện, phương án xử lý; Xác định nhiệm vụ chuyển đổi kiến trúc và lộ trình. Kế hoạch thực hiện phải bao quát đầy đủ 03 giai đoạn theo Mục IV Phần A của Hướng dẫn.

- Đáp ứng yêu cầu tối thiểu khi ban hành lần đầu và hoàn thiện thông tin trong quá trình duy trì theo Mục III.3 Phần A và mức yêu cầu tại Mẫu số 03. Thông tin chưa đủ căn cứ phải ghi rõ trạng thái, lý do, nguồn cần bổ sung, đầu mối và thời hạn. Đối với nội dung thuộc thẩm quyền xác định hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức lập Khung và đã có đủ căn cứ, cần ghi rõ nội dung trong hồ sơ, không ghi "Chưa xác định".

- Đối với Khung đã ban hành, rà soát nội dung, kế thừa phần còn phù hợp; ánh xạ hiện trạng và mục tiêu sang cấu trúc 04 lớp, 04 thành phần xuyên suốt, bổ sung nội dung còn thiếu và kiểm tra sự nhất quán toàn bộ hồ sơ. Không yêu cầu lập lại phần đã đáp ứng; việc xác nhận tiếp tục áp dụng hoặc ban hành phiên bản cập nhật do cấp có thẩm quyền quyết định theo Mục VI Phần A của Hướng dẫn.

- Hoàn thành việc xây dựng mới hoặc rà soát, cập nhật và ban hành Khung chậm nhất ngày 29 tháng 01 năm 2027. Trong thời gian Khung mới chưa được

ban hành, Khung hiện hành được tiếp tục áp dụng cho đến khi được thay thế, với điều kiện bảo đảm phù hợp và không trái với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (phiên bản 1.0) ban hành theo Quyết định số 1425/QĐ-TTg.

4. Sử dụng, duy trì và cập nhật Khung

Sau khi ban hành, Khung được sử dụng làm căn cứ quản lý việc đầu tư, thuê dịch vụ, xây dựng, nâng cấp, mở rộng, vận hành, kết nối, chia sẻ và sử dụng chung các thành phần số thuộc trách nhiệm của cơ quan, tổ chức; xem xét, đánh giá sự phù hợp và tuân thủ kiến trúc trong toàn bộ vòng đời của dự án, nhiệm vụ và thành phần số. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện Kiến trúc của Mô hình chuyển đổi số cấp xã. Việc xem xét sự phù hợp kiến trúc được lồng ghép trong quy trình hiện hành, không đặt thêm thủ tục đầu tư hoặc chuyển thẩm quyền quyết định dự án cho đơn vị đầu mối kiến trúc.

Khung được rà soát tối thiểu mỗi năm một lần hoặc khi có thay đổi có khả năng ảnh hưởng đến kiến trúc; kết quả rà soát phải được lưu trữ kể cả trường hợp không phải điều chỉnh. Thông tin quản trị, cập nhật kỹ thuật không làm thay đổi nội dung kiến trúc đã phê duyệt được cập nhật theo phân công, quy chế; thay đổi nội dung kiến trúc hoặc ảnh hưởng lớn phải trình cấp có thẩm quyền xem xét. Mỗi lần cập nhật ghi số phiên bản, ngày cập nhật, nội dung thay đổi, căn cứ và đơn vị thực hiện; ngày hiệu lực được ghi đối với phiên bản được ban hành. Đối chiếu đồng bộ ba mẫu, lưu lịch sử và không ghi đè hồ sơ chính thức theo Mục VI và Mục VII.2 Phần A của Hướng dẫn.

5. Gửi và quản lý hồ sơ Khung

Sau khi Khung được ban hành, đề nghị cơ quan, tổ chức gửi hồ sơ điện tử về Bộ Khoa học và Công nghệ, thông qua Cục Chuyển đổi số quốc gia, để tổng hợp, theo dõi và phục vụ quản lý kiến trúc số trên phạm vi toàn quốc. Hồ sơ gồm tối thiểu: quyết định ban hành Khung; Mẫu số 01 ở định dạng DOCX và PDF; Mẫu số 02 và tệp nguồn chỉnh sửa được; Mẫu số 03 ở định dạng XLSX theo cấu trúc chuẩn; các phụ lục và tài liệu được dẫn chiếu theo phạm vi được phép cung cấp. Việc xác lập bản chính thức, chốt phiên bản và bàn giao thực hiện theo Mục VII.1 và Mục VII.2 Phần A của Hướng dẫn. Trước khi gửi hoặc chia sẻ hồ sơ, cơ quan chủ quản phân loại thông tin, xác định phạm vi lưu hành, quyền truy cập và điều kiện bảo vệ theo Mục VII.3 Phần A của Hướng dẫn. Không yêu cầu gửi dữ liệu nghiệp vụ thực tế hoặc thông tin kỹ thuật nhạy cảm; nội dung chi tiết được quản lý riêng, chỉ dẫn chiếu thông tin cần thiết và được phép cung cấp. Thông tin thuộc bí mật nhà nước chỉ được truyền nhận, lưu trữ hoặc cập nhật lên NAS khi đáp ứng đầy đủ điều kiện bảo vệ và được cấp có thẩm quyền cho phép theo đúng quy định.

Trong thời gian NAS chưa vận hành, cơ quan, tổ chức lập bộ dữ liệu Mẫu số 03 ở định dạng XLSX theo cấu trúc, mức yêu cầu quy định tại Hướng dẫn và sử dụng mã tham chiếu cục bộ ổn định; không trì hoãn việc xây dựng, cập nhật và ban hành Khung. Khi NAS được triển khai và yêu cầu kỹ thuật được công bố,

thực hiện chuẩn hóa, ánh xạ, cập nhật và bổ sung định danh theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ; giữ mã cục bộ để đối soát.

6. Tổ chức thực hiện

Giao Cục Chuyển đổi số quốc gia nghiên cứu, cung cấp tệp Excel Mẫu số 03 và hướng dẫn sử dụng trên cơ sở cấu trúc, trường dữ liệu, danh mục giá trị và mức yêu cầu quy định tại Hướng dẫn để các cơ quan, tổ chức triển khai thống nhất.

Trong quá trình triển khai, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ, thông qua Cục Chuyển đổi số quốc gia, để được hướng dẫn, phối hợp xử lý.

Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị các cơ quan, tổ chức quan tâm chỉ đạo, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các đơn vị chuyên trách về CĐS, CNTT;
- Sở KHCN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để tham mưu thực hiện);
- Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ;
- Cổng TTĐT của Bộ;
- Lưu: VT, CĐSQG.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Bùi Hoàng Phương